

Bản án số: 36/2021/DS - ST

Ngày: 03- 12- 2021

V/v “Tranh chấp kiện đòi tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tô Thị Thy Tuyết**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Vũ Bá Bảo**.

2. Bà **Vũ Thị Lệ Thủy**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Mỹ Thương** - Thư ký Tòa án của TAND quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hương Thu**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2021/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2021 về Tranh chấp kiện đòi tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST- DS ngày 20 tháng 10 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 126/2021/QĐST-HPT ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông **Hoàng Minh N**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Số 199/6 đường N, Tổ 83 phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2. Bị đơn: Ông **Võ Đình N**, sinh năm 1961. Nơi cư trú: Số 128 đường D, Tổ 08 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện, tại bản tự khai cũng như tại phiên tòa nguyên đơn ông Hoàng Minh N trình bày:

Vào ngày 04/6/2020 ông có cho ông Võ Đình N mượn số tiền 100.000.000 đồng, không có lãi và hẹn trong vòng 30 ngày tức là đến ngày 04/7/2020 ông N sẽ hoàn trả lại số tiền trên cho ông. Mục đích ông cho ông N mượn tiền để xoay sở công việc. Khi mượn tiền ông N có viết giấy nợ cho ông nhưng do không kiểm tra kỹ nên ghi nhầm ngày mượn tiền là ngày 04/6/2000. Đến thời hạn trả nợ ông đã nhiều lần yêu cầu ông N trả nợ nhưng ông cố tình trốn tránh trách nhiệm trả nợ.

Tại phiên tòa ông N1 có yêu cầu thay đổi, bổ sung đơn khởi kiện về kiện đòi tài sản, ông yêu cầu ông N trả cho ông số tiền 100.000.000 đồng.

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án ông Hoàng Minh N đã nộp cho Tòa án và có trách nhiệm sao gửi đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ cho bị đơn ông Võ Đình N đầy đủ.

* Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ bị đơn ông Võ Đình N đến Tòa án để tham gia giải quyết vụ án tranh chấp kiện đòi tài sản nhưng ông Võ Đình N không đến Tòa án nên không ghi được lời trình bày.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 264 của Bộ luật dân sự năm 1995:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Minh N đối với bị đơn ông Võ Đình N.

Đề nghị HĐXX buộc ông Võ Đình N phải trả cho ông Hoàng Minh N số tiền 100.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp kiện đòi tài sản. Bị đơn đang cư trú Số 128 đường D, Tổ 08 phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn ông Võ Đình N nhưng tại phiên tòa ông Võ Đình N vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của BLTTDS, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Võ Đình N.

Về nội dung vụ án:

[3] Tại phiên tòa, nguyên đơn có thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện về quan hệ tranh chấp kiện đòi tài sản, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả số tiền 100.000.000 đồng. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nên không có ý kiến trình bày trong hồ sơ vụ án.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện. Xét thấy việc thay đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi, bổ sung yêu cầu của đương sự.

[4.2] Vào ngày 04/6/2000, nguyên đơn có cho bị đơn mượn số tiền 100.000.000 đồng, không có lãi suất, thời hạn mượn trong vòng ba mươi ngày tức đến ngày 04/7/2000 bị đơn sẽ hoàn trả lại số tiền trên cho nguyên đơn. Mục đích bị đơn mượn tiền nguyên đơn để xoay sở công việc. Khi mượn tiền bị đơn có viết giấy nợ cho nguyên đơn đầy đủ. Đến hạn trả nợ nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu bị đơn trả nợ nhưng bị đơn chưa trả đồng nào nên nguyên đơn khởi kiện

tại Tòa án. Tòa án đã ra thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng để bị đơn biết có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng bị đơn có mượn của nguyên đơn số tiền 100.000.000đồng, bị đơn đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn đúng thời hạn như đã cam kết. Việc nguyên đơn khởi kiện đòi tài sản yêu cầu bị đơn trả số tiền 100.000.000đồng là phù hợp với Điều 264 của Bộ luật dân sự năm 1995 nên cần được chấp nhận.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm: 5.000.000đồng bị đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền 2.500.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng theo biên lai thu số 006804 ngày 22 tháng 6 năm 2021.

[7] Đối với ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng thấy phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 264 của Bộ luật dân sự năm 1995;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Minh N đối với bị đơn ông Võ Đình N.

Tuyên xử:

Buộc ông Võ Đình N phải trả cho ông Hoàng Minh N số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: 5.000.000đồng bị đơn ông Võ Đình N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn ông Hoàng Minh N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Hoàng Minh N số tiền 2.500.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng theo biên lai thu số 006804 ngày 22 tháng 6 năm 2021.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết tại nơi thường trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thị Thy Tuyết